

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA SỞ TƯ PHÁP

TT	Đơn vị	Số Công văn	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
1	Sở Tư pháp	381/BC-STP ngày 08/3/2023	<p>1. Về thẩm quyền</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định trách nhiệm của UBND tỉnh “1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: ...b) Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn theo quy định tại <u>Điều 10 Nghị định này.</u>”</p> <p>Theo đó, căn cứ các quy định trên, việc quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn bao gồm quy định về quy trình, thủ tục thanh quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép</p>	<p>Sở Tài chính tiếp thu ý kiến, dự thảo Tờ trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành.</p>

TT	Đơn vị	Số Công văn	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
			<p>thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>Ngày 09/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy định cơ chế huy động nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021- 2025, tuy nhiên Nghị quyết không quy định về quy trình, thủ tục thanh quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép cũng không giao UBND tỉnh quy định quy trình, thủ tục thanh quyết toán nói trên. Do đó, Sở Tài chính chủ trì xây dựng Quyết định ban hành Quy định quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025 trình UBND tỉnh xem xét ban hành là không có cơ sở pháp lý.</p>	
			<p>- Tại điểm b khoản 2 Điều 2 tiếp tục quy định “b) Cơ quan tài chính các cấp nhập dự toán, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư, sự nghiệp theo quy định và phải đảm bảo theo đúng mã chương trình mục tiêu, mã dự án, mã nguồn và mã cấp ngân sách” là trùng lặp</p>	<p>Sở Tài chính đã chỉnh sửa lại bộ cục trình bày.</p>

TT	Đơn vị	Số Công văn	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
			với quy trình thực hiện thanh quyết toán được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo	
			- Tên gọi dự thảo: Tên gọi quyết định chưa đúng theo mẫu số 18 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP	Sở Tài chính tiếp thu, điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 16 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.
			- Căn cứ ban hành văn bản: Căn cứ cuối cùng quy định " <u>Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tài chính tại Tờ trình số...</u> " là chưa đúng mẫu số 18 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.	Căn cứ ban hành văn bản, Sở Tài chính chỉnh sửa như sau: <i>"Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và các ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp"</i>
			- Các khoản trình bày chưa đúng theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Tại khoản 1, 2	Đã tiếp thu, chỉnh sửa

TT	Đơn vị	Số Công văn	Ý kiến tham gia	Giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
			Điều 1 dự thảo dùng dấu hai chấm sau tiêu đề của khoản)	
			- Phần nội nhận chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 67 và khoản 1 Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).	Đã tiếp thu, bổ sung.
			- Hiệu lực văn bản: Khoản 1 Điều 4 dự thảo quy định hiệu lực thi hành chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại 48 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (<i>“Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng ... không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ...”</i>)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa. <i>“Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Quảng Trị Khóa VIII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày...tháng...năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm....”</i>
			- Đánh số trang: Dự thảo chưa thực hiện đánh số trang văn bản theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.	Đã tiếp thu, điều chỉnh.